

PERIOD 41 (A4)

UNIT 7: THE WORLD OF WORK (cont.)

A. A student's work

* New words (A4)

- an easy life (n) một cuộc sống dễ chịu

- a few: một vài

- take a look at = look at: hãy nhìn vào

- typical (adj) tiêu biểu, điển hình

- period (n) tiết học

- like (prep) như, giống như

- keen(adj) hăng say

- study hard= work hard: học chăm

- review (v) ôn lại

- test (n) bài kiểm tra

- definitely (adv) chắc chắn, nhất định

- lazy(adj) lười biếng

* Remember A4

1. A FEW+ N-s/es → dùng với danh từ đếm được

Ex: We only work a few hours a day. (chúng tôi chỉ làm việc vài giờ một ngày)

2. S1+ V..+ FEWER+ N-s/es + THAN + S2
= S2+ V... MORE N-s/es + THAN + S1

Ex: Some workers have fewer hours than Hoa → Hoa has fewer hours than some workers.

A4. Read. Then answer the questions.

Many people think that students have an easy life: we only work a few hours a day and have long vacations. They don't know we have to work hard at school and at home.

Take a look at a typical grade 7 students like Hoa. She has five periods a day, six days a week. That is about 20 hours a week - fewer hours than any worker. But that is not all! Hoa is a keen student and she studies hard. She has about 12 hours of homework every week. She also has to review her work before tests. This makes her working week for about 45 hours. This is more than some workers. Students like Hoa are definitely not lazy!

Questions

a) Why do some people think that students have an easy life? (Tại sao một số người nghĩ rằng học sinh có một cuộc sống thoải mái?)

- b)** How many hours a week does Hoa work? (*Hoa học bao nhiêu giờ một tuần?*)
 - Is this fewer than most workers? (*Nó ít hơn hầu hết các người lao động khác phải không?*)
- c)** How many hours a week do you work? Is that more or fewer hours than Hoa? (*Bạn học bao nhiêu giờ một tuần? Số giờ đó nhiều hơn hay ít hơn Hoa?*)
- d)** Does the writer think students are lazy? (*Người viết có nghĩ học sinh thì lười biếng không?*)

KEY A4

- a. Because people think that they work fewer hours and have long vacations.*
b. She works about 45 hours a week. No, it is more than some workers.
c. I work 50 hours a week. It is more hours than Hoa's.
d. No, he doesn't.

PERIOD 42 (B1)

UNIT 7: THE WORLD OF WORK (cont.)

B. The worker

*** New words (B1)**

- take care of (v) chăm sóc
- local (adj) địa phương
- part-time: bán thời gian
- homeless(adj) không nhà, vô gia cư
- mechanic (n) thợ máy
- machine(n) máy móc
- repair(v) sửa chữa
- shift (n) ca làm việc
- the morning shift: ca sáng
- day off(n) ngày nghỉ
- play golf: chơi gôn
- public holiday: ngày lễ

*** Remember B1**

1. Three mornings a week, she works part-time
2. He works five days a week, sometimes in the morning and sometimes in the afternoon.
3. He has fewer days off than my Mom. = My Mom has more days off than he/ him

A1. Listen and read. Then answer the questions.

A letter from Tim Jones (HS đọc lá thư của Tim Jones - SGK / 76 và trả lời câu hỏi)

Questions

- a)** Where does Mrs. Jones work? (*Bà Jones làm việc ở đâu?*)
- b)** What does she do for homeless people? (*Bà ấy làm gì cho người vô gia cư?*)
- c)** What is Mr. Jones' job? (*Ông Jones làm nghề gì?*)
- d)** How many hours a week does he usually work? (*Ông ấy thường làm việc bao nhiêu giờ một tuần?*)
- e)** How do you know the Jones family likes Florida? (*Làm thế nào bạn biết gia đình Jones thích Florida?*)

KEY B1

- a. Mrs. Jones She works part-time at a local supermarket.*
b. She cooks lunch for homeless people.
c. Mr. Jones/ He is a mechanic
d. He usually works forty hours a week.
e. Because they always go to Florida on vacation.

PERIOD 43 (B3, B4)

UNIT 7: THE WORLD OF WORK (cont.)

B. The worker

*** New words (B3,4)**

- hours per week: số giờ nghỉ một tuần
- compare (v) so sánh
- take notes: ghi chú
- amount of vacation: số lượng kì nghỉ
- annual vacation (n) kì nghỉ hàng năm
- duty (adj) nhiệm vụ

B3. Compare.

Read Tim's letter and the text about Mr Tuan. Then make notes about them. (*Đọc lá thư của Tim và đoạn văn về ông Tuấn. Sau đó viết ghi chú về họ.*)

	Hours per week	Days off	Vacation time
Mr Jones			
Mr Tuan			

B4. Listen and take notes. (HS đọc nội dung bài nghe, điền vào chỗ trống)

Peter is a doctor in a hospital. He is only duty for about 70 hours a week. He has four weeks' vacation each year.

Susan is a nurse. She is only duty for 50 hours a week. She has three week's vacation a year.

Jane is a shop assistant. She works 35 hours a week. She has one week's vacation a year.

Phong is a factory worker. He works 48 hours a week. He has an annual vacation of two weeks.

Names	Job	Hours per week	Amount of vacation
Peter			
Susan			
Jane			
Phong			

KEY

B3

	Hours per week	Days off	Vacation time
Mr Jones	40	15	7
Mr Tuan	42	4 or 5	no

B4

Names	Job	Hours per week	Amount of vacation
Peter	doctor	70	a four-week vacation
Susan	nurse	50	a three-week vacation
Jane	shop assistant	35	a one-week vacation
Phong	factory worker	48	a two-week vacation

*** Homework**

- write the lesson, copy and learn : new words B1,3,4 and remember B1 by heart
- read B1, B4 again
- learn B2 by yourself(tự học B2)